

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST

Ngày 05-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hiền

Bà Vũ Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Ông Thiệu Quang Hải - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Bà Vui Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLST-HS ngày 25/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Giàng A L - sinh năm 1990 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Ch, xã T, huyện M, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Xái T, sinh năm 1965 và con bà Hạng Thị Ph, sinh năm 1960; có vợ là Lầu Thị S, sinh năm 1994 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L đã áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 03 năm tù, tính từ ngày 19/02/2014 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến tháng 9/2016 được giảm án và ra tù trở về địa phương sinh sống; bị cáo bị bắt ngày 01/7/2018 và bị tạm giữ tạm giam từ đó đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà;

Người bào chữa cho các bị cáo:

Lê Văn Hùng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo hồi 20 giờ 30' ngày 01/7/2018, tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu đến xác minh, kiểm tra tại Km 74 + 800 đường tỉnh lộ 127 thuộc địa phận bản Nậm Lọ, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Kết quả, phát hiện có hai đối tượng đang tụ tập, yêu cầu kiểm tra thì bất ngờ một đối tượng bỏ chạy, đối tượng bị bắt giữ là Giàng A L. Qua kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang trong chiếc túi L đang khoác trên người có 04 hộp nhựa bên trong có 32 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc. L khai nhận đó là 32 gói thuốc phiện của L mang ra bán cho đối tượng vừa bỏ chạy nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Quá trình điều tra đã xác định: khoảng tháng 6/2018, Giàng A L đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông tên là C ở huyện M, C hỏi L có thuốc phiện bán không, C muốn mua khoảng 02kg. Do không có nên L hẹn C có gì sẽ thông báo sau. Sau đó L gọi điện cho Vàng A V ở bản Huổi Cốc, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên hỏi mua 02 kg thuốc phiện, V đồng ý. Đến khoảng 08 giờ ngày 28/6/2018, L lấy xe mô tô đi từ nhà đến chỗ giáp ranh với huyện Mường Nhé để gặp V. Tại đây, L mua được 04 hộp nhựa bên trong có 32 gói thuốc phiện với giá 1.000.000 đồng/01 gói, hai bên thỏa thuận sau khi bán được số thuốc phiện trên L sẽ trả tiền cho V. Sau đó, L mang số thuốc phiện trên về cất giấu ở khu vực xã N, huyện M, cách nhà L khoảng 20km. Đến khoảng 12 giờ ngày 01/7/2018, L đang ở nhà thì C gọi điện hỏi đã có thuốc phiện chưa, L thông báo có khoảng 02 kg, hai bên thỏa thuận giá bán 20.000.000 đồng/ 01 kg và L sẽ mang thuốc phiện xuống huyện M bán cho C. Sau đó, L mang thuốc phiện đến bán cho C thì bị phát hiện và bắt quả tang như trên.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 322/2018/GĐ-KTHS ngày 05/7/2018 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Giàng A L có tổng khối lượng là 2.307,13 gam (Hai nghìn ba trăm linh bảy phẩy mười ba gam), đã trừ bì; 32 (Ba mươi hai) mẫu vật (số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc), ký hiệu theo thứ tự từ Mẫu 1 đến Mẫu 32 gửi đến giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A L thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30' ngày 01/7/2018, tại Km 74 + 800 đường tỉnh lộ 127 thuộc địa phận bản Nậm Lọ, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Giàng A L đang bán trái phép 2.307,13 gam thuốc phiện cho một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch (đối tượng này đã chạy thoát).

Về các vấn đề khác của vụ án

Về lời khai của bị cáo đối với các đối tượng bán và mua thuốc phiện cho bị cáo nhưng không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên trong quá trình điều tra không đủ cơ sở để xử lý trong cùng vụ án.

Về vật chứng thu giữ được: 2.096,76 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 25M1-xxxxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q – Vitas; 01 chiếc túi khoác màu đen; 01 đăng ký xe máy mang tên Giàng A L; 04 chiếc hộp nhựa.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-P1 ngày 24/9/2018 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Giàng A L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 17 - 18 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa và đặc biệt khó khăn, bản thân không được học hành nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị quyết định hình phạt nhẹ nhất, miễn án phí HSST và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào khoảng 20 giờ 30' ngày 01/7/2018, tại Km 74 + 800 đường tỉnh lộ 127 thuộc địa phận bản Nậm Lọ, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Giàng A L đang bán trái phép 2.307,13 gam thuốc phiện cho một đối tượng không rõ nhân

thân lai lịch (đối tượng này đã chạy thoát) thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt giữ.

Bị cáo Giàng A L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mua bán ma túy với số lượng rất lớn (2.307,13 gam thuộc phiên) nên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Giàng A L từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng, lớn lên lao động sản xuất tại địa phương, nhưng do thiếu sự tu dưỡng và rèn luyện nên bản thân bị cáo đã liên tục dần thân vào con đường phạm tội ma túy, bị cáo có 01 tiền án về ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L đã áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 03 năm tù, tính từ ngày 19/02/2014 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến tháng 9/2016 được giảm án và ra tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo – theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy những vật Nhà nước cấm, vật là công cụ phương tiện phạm tội, bao gồm: 2.096,76 gam nhựa thuộc phiên còn lại sau giám định, 01 chiếc túi khoác màu đen, 04 chiếc hộp dạng nhựa; tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước những vật là công cụ, phương tiện phạm tội, bao gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 25M1-xxxxx, 01 điện thoại di động, 01 đăng ký xe máy mang tên Giàng A L.

[5] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở vùng miền núi, đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cần miễn án phí HSST cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập từ sản xuất nông nghiệp thấp, là hộ nghèo và khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Giàng A L 16 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/7/2018.

2/- Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu để tiêu hủy:

- 2.096,76 gam nhựa Thuốc phiện, còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp bìa cat tong dán kín;

- Một chiếc túi khoác màu đen có in hình quả táo khuyết màu đỏ, có chữ APPLE, dạng ba lô, dùng để đựng Thuốc phiện của Giàng A L;

- Bốn chiếc hộp dạng hộp nhựa, có nắp màu xanh, đồ là dụng cụ để đựng Thuốc phiện.

2.2. Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước:

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-WAVE RSX, BKS 25M1-xxxxx, số máy JR38E0212794, số khung RLHJA3800GY102756, màu sơn đỏ, đen. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong;

- Một đăng ký xe máy số 003165 mang tên Giàng A L;

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Q – Vitas, màu trắng, màn hình bị trầy xước. Có số IMEL 1: 358958070310096 kèm theo 02 thẻ sim điện thoại di động. Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 15 giờ 30' ngày 25/9/2018)

3/- Án phí:

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hoà